



BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG PHIÊN CƠ CẤU QUỸ

Bản tin ngày 23/06/2025

THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

|                    | HSX      | HNX    |
|--------------------|----------|--------|
| Giá đóng cửa       | 1.349,35 | 227,07 |
| Thay đổi           | -2,69    | -0,49  |
| Thay đổi %         | -0,20%   | -0,22% |
| KLGD (Triệu CP)    | 852,3    | 70,6   |
| GTGD (Tỷ)          | 22.247   | 1.303  |
| Độ rộng thị trường |          |        |
| CP tăng giá        | 135      | 60     |
| CP giảm giá        | 167      | 80     |
| CP tham chiếu      | 64       | 66     |
| P/E                | 13,28    | 25,23  |
| P/B                | 1,71     | 1,47   |



Chỉ số phái sinh

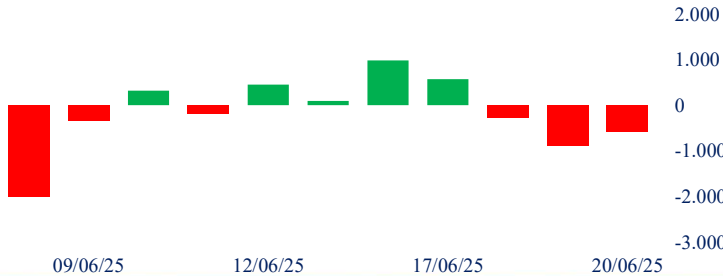
| Phái sinh | Đóng cửa | Thay đổi | Basis | OI     |
|-----------|----------|----------|-------|--------|
| VN30      | 1.435,2  | -4,11    | 78,19 | 54.573 |
| VN30F1M   | 1.357,0  | +1,5     |       |        |



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 2,69 điểm (-0,2%). Lực cầu được duy trì từ phiên trước giúp thị trường tích cực vào phiên sáng nhưng không thể giữ ổn định được khi lên sát 1.360 điểm. Áp lực bán ngày càng gia tăng, mặc dù đã có nhịp hồi phục cuối phiên nhưng độ rộng vẫn nghiêng nhẹ về bên bán với 167 mã giảm và 135 mã tăng.
- Nhóm cổ phiếu họ nhà Vin bị khối ngoại bán ròng mạnh do phiên nay là phiên cơ cấu quỹ ETF.
- Xu hướng phân hóa nhẹ vẫn xuất hiện ở nhóm ngân hàng. Đây là nhóm đã có mở đầu phiên tích cực nhất toàn thị trường nhưng lại không thể giữ được ở giá cao nhất, chỉ có một vài cổ như MBB, VCB, CTG hồi phục nhẹ vào cuối phiên giúp thị trường hồi phục.
- Nhóm cổ phiếu xuất khẩu bao gồm may mặc, thủy sản (đặc biệt là cá tra) là nhóm nổi bật nhất phiên nay với đà tăng mạnh đi ngược lại so với thị trường.
- Trên sàn HSX, khối ngoại bán ròng 573 tỷ đồng tập trung vào VIC, VHM, FPT,...

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tạo cây nến rút chân sau khi chạm hỗ trợ ngắn hạn 1.340 điểm. Tuy nhiên, thị trường vẫn gặp khó trên vùng điểm cao do áp lực bán vẫn chưa suy giảm. Nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục trạng thái đi ngang trong ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Trong bối cảnh lực bán vẫn hiện diện ở vùng giá cao và bên mua giao dịch thận trọng hơn quanh vùng kháng cự, nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng hiện tại, quan sát diễn biến thị trường và tránh mua đuổi những cổ phiếu tăng mạnh trong phiên.
- Kịch bản 1 (50%): VN-Index tiếp tục dao động biên hẹp quanh vùng 1.340-1.350 điểm. Nhà đầu tư theo dõi thị trường.
  - Kịch bản 2 (50%): Lực bán ở vùng giá cao được đẩy mạnh. VN-Index quay lại vùng 1.330 điểm. Nhà đầu tư có thể trading ngắn hạn tại các vùng hỗ trợ - kháng cự gần.

Danh mục khuyến nghị mới

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cutloss | Loại khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|----------|--------------|-------------|------------------|
|-----|-------------|--------------|---------|----------|--------------|-------------|------------------|

|   |                     |       |      |            |    |    |        |
|---|---------------------|-------|------|------------|----|----|--------|
| 1 | <a href="#">MSN</a> | 67,50 | 64,8 | 10/06/2025 | 84 | 59 | Đầu tư |
|---|---------------------|-------|------|------------|----|----|--------|



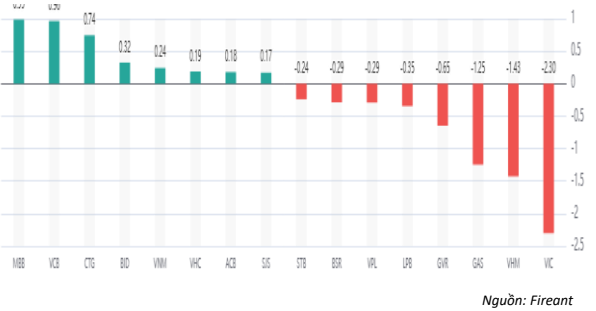
# BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG PHIÊN CƠ CẤU QUỸ

Bản tin ngày 23/06/2025

Tăng giảm nhóm ngành

| Ngành                       | Ngày   | Tháng  |
|-----------------------------|--------|--------|
| Dầu khí                     | -1,57% | 12,16% |
| Hóa chất                    | -1,50% | 9,96%  |
| Tài nguyên Cơ bản           | 0,23%  | 4,27%  |
| Xây dựng và Vật liệu        | -0,14% | 0,81%  |
| Hàng & Dịch vụ Công nghiệp  | 0,67%  | 4,26%  |
| Ô tô và phụ tùng            | -0,28% | 7,27%  |
| Thực phẩm và đồ uống        | 0,94%  | 3,65%  |
| Hàng cá nhân & Gia dụng     | 0,45%  | 1,93%  |
| Y tế                        | 0,23%  | 1,51%  |
| Bán lẻ                      | -0,04% | 3,52%  |
| Truyền thông                | 0,96%  | 1,75%  |
| Du lịch và Giải trí         | -0,61% | 1,51%  |
| Điện, nước & xăng dầu khí đ | -1,77% | 9,49%  |
| Ngân hàng                   | 0,58%  | 3,16%  |
| Bảo hiểm                    | -1,09% | 5,74%  |
| Bất động sản                | -1,62% | 9,89%  |
| Dịch vụ tài chính           | 0,31%  | 2,75%  |
| Công nghệ Thông tin         | 0,07%  | -0,67% |

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi     | KLGD       |
|-----|----------|--------------|------------|
| HPG | 27       | 0,10 / 0,37% | 23.936.400 |
| DBC | 30,6     | 0,65 / 2,17% | 11.158.600 |
| VCB | 57,1     | 0,50 / 0,88% | 8.073.500  |
| BAF | 35,8     | 0,25 / 0,70% | 7.436.300  |
| SHB | 13,1     | 0,10 / 0,77% | 60.042.700 |

Top NN bán ròng HSX

| Mã  | Đóng cửa | Thay đổi       | KLGD       |
|-----|----------|----------------|------------|
| VIC | 86,8     | -2,60 / -2,91% | 13.665.300 |
| VHM | 70,2     | -1,50 / -2,09% | 8.925.000  |
| FPT | 116,1    | 0,10 / 0,09%   | 5.599.400  |
| MSB | 12,05    | 0,00 / 0,00%   | 22.763.900 |
| STB | 46,6     | -0,55 / -1,17% | 13.732.500 |

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

| Mã  | Tên                        | Vị trí                       | Ngày       | Đăng ký | Khối lượng |
|-----|----------------------------|------------------------------|------------|---------|------------|
| APG | Pando 1 Investment Pte.Ltd | ---                          | 20/06/2025 | Mua     | 40.000.000 |
| YEG | PYN Elite Fund (non-ucits) | ---                          | 20/06/2025 | Mua     | 0          |
| CTD | Đinh Thị Hồng Thắm         | Thành viên Hội đồng Quản trị | 19/06/2025 | Mua     | 10.000     |
| CTD | Nguyễn Trinh Thuỳ Trang    | 0                            | 19/06/2025 | Mua     | 125.000    |
| VIC | Phạm Nhật Vượng            | Chủ tịch Hội đồng Quản trị   | 19/06/2025 | Mua     | 70.646.767 |

## TIN TỨC

### Trong nước

[Tin dụng TP.HCM tăng 3,89%](#)  
[Ngành phân bón bước vào chu kỳ tăng trưởng mới](#)  
[Hải Dương: “Thời nam châm” thu hút đầu tư](#)

### Doanh nghiệp

[ABB: Huy động 1.000 tỷ đồng trái phiếu](#)  
[CTS: tăng vốn vượt 2.100 tỷ đồng sau trả cổ tức](#)  
[TMT: Đổi tên cty sac 100 tỷ sau 1 tháng thành lập](#)

## TIN TỨC

### Thế giới

[EU Ba lần cắt giảm lãi suất trong 24 giờ](#)  
[Hải Dương: “Thời nam châm” thu hút đầu tư](#)  
[FED chưa từ bỏ cắt giảm lãi suất trong năm nay](#)

### Hàng hóa

[NONG!!! Tỷ giá USD/VND lập đỉnh cao mới](#)  
[Giá dầu hướng tới tuần tăng thứ ba liên tiếp](#)  
[Giá vàng giảm do triển vọng Fed ít cắt giảm lãi suất](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

|        | Khối lượng giao dịch | Thay đổi |
|--------|----------------------|----------|
| 1 SHB  | 60.042.700           | 0,77%    |
| 2 MBB  | 52.109.475           | 2,79%    |
| 3 NVL  | 32.352.600           | -0,64%   |
| 4 VPB  | 30.601.400           | -0,27%   |
| 5 SSI  | 25.331.200           | 0,42%    |
| 6 HPG  | 23.936.400           | 0,37%    |
| 7 TCB  | 23.300.300           | 0,00%    |
| 8 MSB  | 22.763.900           | 0,00%    |
| 9 HDB  | 18.097.904           | 0,68%    |
| 10 VCG | 17.930.900           | 2,89%    |

Giá hàng hóa

|              | Đóng cửa | Thay đổi | %      |
|--------------|----------|----------|--------|
| Vàng         | 2462,8   | -0,50    | -0,02% |
| Bạc          | 27,52    | -0,08    | -0,29% |
| Đồng         | 4,0395   | 0,08     | 2,03%  |
| Dầu thô      | 0,14     | 0,00     | -0,68% |
| Dầu Brent    | 79,25    | 0,09     | 0,11%  |
| Khí Tự nhiên | 2,172    | 0,05     | 2,12%  |
| Khí đốt      | 2,3624   | 0,00     | 0,20%  |
| Đường        | 18,61    | 0,04     | 0,22%  |
| Heo nạc      | 73,55    | -1,02    | -1,37% |
| Cà phê       | 237,5    | -1,85    | -0,77% |

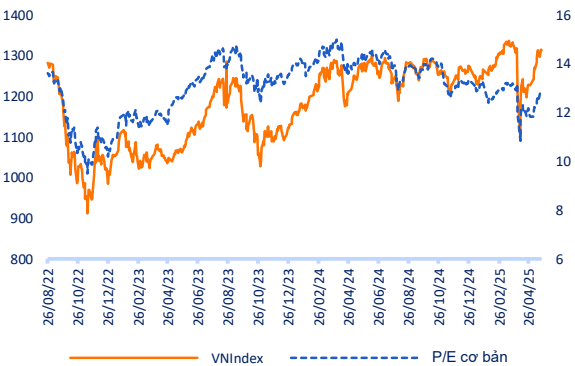
Tỷ giá hối đoái

|                | Thay đổi |
|----------------|----------|
| USD/VND 25892  | 0,02%    |
| EUR/VND 29323  | 0,51%    |
| GBP/VND 34326  | 0,59%    |
| USD/VND 173,00 | 0,00%    |
| AUD/VND 31194  | 0,38%    |

Tỷ giá NHNN

|            | Mua    | Bán |
|------------|--------|-----|
| USD 23.830 | 26.232 |     |
| EUR 27.386 | 30.268 |     |
| GBP 32.061 | 35.435 |     |
| JPY 164    | 181    |     |
| CHF 29.129 | 32.195 |     |

Định giá thị trường





BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG PHIÊN CƠ CẤU QUỸ

Bản tin ngày 23/06/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | KDH         | 30,20        | 28,1    | 08/05/2025 | 31           | 25          | 7,5%     | Nắm giữ                |
| 2   | MWG         | 64,10        | 61      | 13/05/2025 | 70           | 56          | 5,1%     | Nắm giữ                |
| 3   | SZC         | 33,20        | 34,8    | 26/05/2025 | 39           | 31          | -4,6%    | Nắm giữ                |

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua   | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|--------------|---------|------------|--------------|-------------|----------|------------------------|
| 1   | HPG         | 27,00        | 26,5    | 08/10/2024 | 34           | 25          | 1,9%     | Mua mới                |
| 2   | TCB         | 34,00        | 21,85   | 20/08/2024 | 26,2         | 20,8        | 55,6%    | Nắm giữ                |
| 3   | CTG         | 41,30        | 35      | 19/09/2024 | 45           | 33          | 18,0%    | Nắm giữ                |
| 4   | KDH         | 30,20        | 33      | 18/10/2024 | 38,5         | 31          | -8,5%    | Nắm giữ                |
| 5   | STB         | 46,60        | 38,3    | 20/02/2025 | 44           | 35,4        | 21,7%    | Nắm giữ                |
| 6   | SZC         | 33,20        | 41,7    | 21/02/2025 | 45,8         | 41,2        | -20,4%   | Nắm giữ                |
| 7   | KBC         | 25,75        | 29,4    | 20/02/2025 | 35           | 26,7        | -12,4%   | Nắm giữ                |
| 8   | MWG         | 64,10        | 54,1    | 21/02/2025 | 74           | 46          | 18,5%    | Nắm giữ                |
| 9   | FPT         | 116,10       | 143,6   | 20/02/2025 | 190          | 122,1       | -19,2%   | Nắm giữ                |
| 10  | HAH         | 70,00        | 53,3    | 21/02/2025 | 60           | 50          | 31,3%    | Nắm giữ                |
| 11  | DGC         | 96,80        | 106     | 20/02/2025 | 116          | 90,6        | -8,7%    | Nắm giữ                |
| 12  | MSH         | 37,45        | 59      | 21/02/2025 | 63           | 57          | -36,5%   | Nắm giữ                |
| 13  | VCG         | 21,35        | 19,2    | 20/02/2025 | 27           | 18,9        | 11,2%    | Nắm giữ                |
| 14  | BCM         | 58,60        | 51      | 05/05/2025 | 72           | 42          | 14,9%    | Mua mới                |
| 15  | MSN         | 67,50        | 64,8    | 10/06/2025 | 84           | 59          | 4,2%     | Nắm giữ                |



BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG PHIÊN CƠ CẤU QUỸ

Bản tin ngày 23/06/2025

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

| STT | Mã cổ phiếu | Giá bán | Giá mua | Ngày bán | Giá mục tiêu | Giá cutloss | % Lãi/Lỗ | Trạng thái khuyến nghị |
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|
|-----|-------------|---------|---------|----------|--------------|-------------|----------|------------------------|



HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải                                              |
|----------------------|--------------------------------------------------------|
| MUA                  | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI             | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%     |
| NẮM GIỮ              | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%   |
| BÁN                  | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%  |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM  
Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580  
Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.  
Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

|                   |                                                                                                          |
|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Nguyễn Minh Hoàng | Giám đốc phòng phân tích<br><a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a> |
| Nguyễn Hoàng Long | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>              |
| Nguyễn Thị Mai    | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>                |
| Nguyễn Thị Huyền  | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:huyen.nguyen@vfs.com.vn">huyen.nguyen@vfs.com.vn</a>            |
| Lê Thị Ngọc       | Chuyên viên phân tích<br><a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>                      |